TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 12 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HƯNG YÊN

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 75/2025/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của những người yêu cầu:

- Chị Ngô Thị Hồng N, sinh năm 1991;

Số căn cước công dân: 035191001757;

- Anh Lê Tiến T, sinh năm 1984;

Số căn cước công dân: 034084009081;

Đều cư trú: thôn T, phường T, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Tiến T và chị Ngô Thị Hồng N tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 22/11/2012 tại UBND xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình (nay là UBND xã B, tỉnh Hưng Yên). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, hoà thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Năm 2018, chị N đã nộp đơn khởi kiện xin ly hôn anh T và anh chị hòa giải đoàn tụ, nhưng đến hiện tại anh chị vẫn không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2025 cho đến nay. Nay chị N và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lê Tiến T và chị Ngô Thị Hồng N có 02 con chung là Lê Gia B, sinh ngày 06/9/2013 và Lê Ngọc Minh C, sinh ngày 09/4/2022. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Gia B và chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Ngọc Minh C. Anh chị không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Tiến T và chị Ngô Thị Hồng N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Tiến T và chị Ngô Thị Hồng N phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tiến T và chị Ngô Thị Hồng N.

1.2. Về con chung: Anh Lê Tiến T và chị Ngô Thị Hồng N có 02 con chung là Lê Gia B, sinh ngày 06/9/2013 và Lê Ngọc Minh C, sinh ngày 09/4/2022.

Anh Lê Tiến Thành và chị Ngô Thị Hồng N thỏa thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Gia B và chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Ngọc Minh C. Anh chị không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

1.3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Ngô Thị Hồng N tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng, chị N đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0000538 ngày 11 tháng 8 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Hưng Yên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Bình Định, tỉnh Hưng Yên; ĐKKH số 49/2012 ngày 22/11/2012);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Anh Tuấn